

Số: 475/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm  
2021 của tỉnh Quảng Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;*

*Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 37/TTr-STC ngày 29/01/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Chương trình tổng thể của tỉnh Quảng Nam về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của tỉnh Quảng Nam, với các nội dung chính sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021**

**1. Mục tiêu**

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2021 là thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tạo nguồn lực để phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

## 2. Yêu cầu

- THPTK, CLP phải gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

- THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực.

- THPTK, CLP phải bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

- THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- THPTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

## 3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2021 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế trên phạm vi toàn tỉnh, đảm bảo hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; do đó cần tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được đề ra tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 20.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, tăng cường quản lý thu; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; giữ cơ cấu hợp lý giữa tích lũy và tiêu dùng, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh; huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho phát triển kinh tế, xã hội. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ xây dựng dự toán; chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lặp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2021 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cho các dự án, lĩnh vực trọng điểm, then chốt, có tác động lan tỏa tới phát triển kinh tế, xã hội trên phạm vi toàn tỉnh.

d) Quyết liệt đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công gắn với sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng để kích thích sản xuất kinh doanh, tiêu dùng, tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội, góp phần thúc đẩy xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội cần thiết nhằm nâng cao sức cạnh tranh, hỗ trợ các hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, thu hút các nguồn vốn đầu tư xã hội khác.

đ) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

e) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, hoạt động hiệu quả. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, góp phần nâng cao thu nhập cho người lao động.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC**

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước**

a) Quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động thường xuyên đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng chỉ tiêu phát triển KT-XH và dự toán được phê duyệt tại Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách năm 2021 của UBND tỉnh, trong đó:

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định tại Quyết định số 3568/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 để tạo nguồn cải cách tiền lương; đẩy mạnh khoán chi hành chính và kiểm soát chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí, đi công tác nước ngoài, họp, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra;

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tiếp tục kiên cố hóa trường học, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng núi, biên giới và hải đảo. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Thực hiện kinh phí chi thường xuyên, chi đầu tư trong lĩnh vực y tế đảm bảo cơ chế điều hành và dự toán đã được UBND tỉnh quy định. Xây dựng cơ chế giá dịch vụ, thanh toán bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án thật sự cần thiết, có hiệu quả; kiên quyết cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả; hoặc lùi triển khai khi xét thấy chưa cần thiết.

b) Tập trung thực hiện tốt công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị một cách tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kế hoạch số 139-KH/TU ngày 28/02/2018, Chương trình số 15-CTr/TU ngày 27/02/2018, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy và các Kế hoạch: số 2275/KH-UBND ngày 07/5/2018, số 2276/KH-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh.

Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy định pháp luật. Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng bố trí vốn phân tán, dàn trải, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư theo kế hoạch đầu tư công trung hạn theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND

ngày 08/12/2020 về Kế hoạch đầu tư công năm 2021 của HĐND tỉnh Khóa IX, kỳ họp thứ 20.

b) Triển khai nhanh việc giao kế hoạch các nguồn vốn đầu tư do Trung ương phân bổ trong năm và các nguồn kinh phí phù hợp khác. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án từ nguồn chuyển nguồn năm trước sang năm 2021.

c) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công. Tiến hành rà soát, cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

d) Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định.

đ) Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình.

e) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện.

g) Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước theo Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/ 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành;

h) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

i) Tăng cường đấu thầu rộng rãi, đấu thầu trên mạng, công khai theo quy định của Luật đấu thầu; nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước; tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án có sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân liên quan.

### **3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững; đồng thời chuẩn bị triển khai Kế hoạch phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1409/QĐ-TTg ngày 15/9/2020. Thực hiện lồng ghép với các chương trình, dự án khác đảm bảo quy định của Nhà nước để ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn, nguy cơ bị ảnh hưởng của thiên tai;

b) Quản lý và sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu theo đúng đối tượng, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

### **4. Trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công.**

a) Triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn Luật Đầu tư công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý, sử dụng và khai thác tài sản nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

b) Nhà công vụ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ.

c) Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/ 8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất là trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới; quyết liệt thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

d) Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

đ) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản. Hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền. Từng bước triển khai thực hiện quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức đúng Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày

11/01/2019 của Chính phủ quy định về định mức sử dụng xe ô tô; Quyết định số 3931/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt phương thức quản lý, tiêu chuẩn định mức xe ô tô của tỉnh Quảng Nam.

e) Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

g) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

### **5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên.**

a) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định;

b) Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định .

Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Cấp phép hoạt động khoáng sản phải đúng quy hoạch, sử dụng công nghệ phù hợp với hiệu quả đầu tư khai thác, chế biến và bảo đảm yêu cầu về môi trường; xem xét không cấp phép mới thăm dò, khai thác vàng sa khoáng; hạn chế và đi đến chấm dứt cấp phép khai thác khoáng sản manh mún, nhỏ lẻ theo Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu lực thực thi chính sách pháp luật về khoáng sản.

c) Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ ven biển, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học để phấn đấu đạt tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2025 là 61% theo Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025. Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên phạm vi cả tỉnh (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định). Các ngành, các địa phương triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch số 1138/KH-UBND ngày 9/3/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ

về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

d) Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến và sử dụng năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải; các dự án sử dụng năng lượng sạch, tái tạo.

đ) Phát triển kinh tế biển bền vững, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường nước biển, trên các đảo; bảo tồn cảnh quan và đa dạng sinh học biển, tăng cường khả năng chống chịu của các hệ sinh thái biển trước tác động của biến đổi khí hậu.

e) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

g) Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản;

## **6. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách**

a) Các Sở, Ban, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định số 2977/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh về sắp xếp, kiện toàn các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách và Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách theo tinh thần Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Nghiên cứu, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về quy chế hoạt động và quản lý đối với các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành để nâng cao hiệu quả trong quản lý và sử dụng quỹ.

c) Thực hiện minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

## **7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp**

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên so với kế hoạch), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng;



b) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp và phát triển doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ; Quyết định 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 976/UBND-KTTH ngày 27/02/2018 và Công văn số 7356/UBND-KTTH ngày 17/12/2018.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ, đánh giá tình hình thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong doanh nghiệp; kịp thời phát hiện các trường hợp sai phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

### **8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

a) Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp; quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Thực hiện nghiêm các quy định về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, giảm đầu môi, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; điều chỉnh dứt điểm các vấn đề còn chông chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan trong hệ thống tổ chức nhà nước; gắn với tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức viên chức theo đúng Nghị quyết số 17/NQ-HĐND về thông qua Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2018-2021. Tiến hành sáp nhập, giải thể đơn vị, bộ máy hoạt động không hiệu quả theo Kế hoạch số 2275/KH-UBND ngày 07/5/2018, Kế hoạch số 2276/KH-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân theo Quyết định số 4003/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch công tác CCHC năm 2021.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP tại các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị**

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Hội, Đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty TNHH Một Thành viên 100% vốn nhà nước trong phạm vi quản lý chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2021; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác tự kiểm tra, giám sát thường xuyên; phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; xác định kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP**

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK với các hình

thức đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Các Ban, ngành, địa phương, đơn vị tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả. Đồng thời, nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THTK, CLP.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đặc biệt chú trọng tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

### **3. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP**

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các quy định của pháp luật; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật);

b) Phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư theo quy định của UBND tỉnh.

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

### **4. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP**

a) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các Sở, Ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể:

- Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các Đề án, Chương trình có nguồn từ ngân sách nhà nước của các Ban, ngành, địa phương.

- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên.

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ.

- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí.

- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

- Quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

### **5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THPTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPTK, CLP**

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THPTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của các cơ quan nhà nước trên Internet.

Tiếp tục đổi mới lề lối phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền; chuyên đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến; đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin, mạng Internet trong việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Các Ban, ngành, địa phương, đơn vị triển khai có hiệu quả pháp luật THPTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng theo Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Quảng

Nam năm 2021; đặc biệt chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

c) Tăng cường phối hợp triển khai việc THPT, CLP giữa các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THPT, CLP. Ngoài ra, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về THPT, CLP, trong đó tập trung vào giới thiệu những điển hình trong tổ chức THPT, CLP; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về THPT, CLP.

## **Điều 2.** Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Căn cứ Chương trình tổng thể về THPT, CLP năm 2021 của tỉnh Quảng Nam, thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Hội, Đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên 100% vốn nhà nước xây dựng Chương trình THPT, CLP năm 2021 của ngành, địa phương, đơn vị và chỉ đạo việc xây dựng chương trình THPTCLP năm 2021 của các cấp, các cơ quan đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THPT, CLP của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp ngành mình và từng đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các Sở, Ban ngành, địa phương, đơn vị chỉ đạo quán triệt:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2021; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPT, CLP và việc thực hiện Chương trình THPT, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Thực hiện công khai trong THPT, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPT, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPT, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THPT, CLP cụ thể của Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị cho Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Thanh tra tỉnh, các cơ quan thanh tra chuyên ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP đối với các Sở, Ban ngành, địa phương, đơn vị theo quy định.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì:

a) Theo dõi, giám sát các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ và Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2021 của tỉnh theo quy định.

b) Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh theo định kỳ và đột xuất theo quy định và yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

c) Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật liên quan đến sử dụng ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên để làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Hội, Đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các Công ty TNHH Một Thành viên 100% vốn nhà nước; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Hồng Quang*  
**Nguyễn Hồng Quang**